

Bản án số: 105/2023/HS-PT

Ngày: 28-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2023/TLPT-HS ngày 05/5/2023 đối với bị cáo Võ Đức T cùng đồng phạm; do có kháng cáo của các bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Võ Đức T**, sinh ngày 14/7/2002 tại Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: 185A TM, Phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; con ông Võ Đức T và bà Đỗ Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Trọng. Có mặt.

2. Họ và tên: **Võ Hoàng Th**, sinh ngày 07/6/2002 tại Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT: Thôn 3, xã N, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông; thuê nhà trọ tại: Hẻm 55 NQ, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; con ông Võ Tấn H và bà Võ Thị Thu T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/11/2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Trọng. Có mặt

* *Bị hại có kháng cáo:* Ông Nguyễn Đình S, sinh năm 1964; trú tại: Số 64 A, Phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền trả nợ nên Võ Đức T rủ Võ Hoàng Th đi cướp tài sản thì Th đồng ý. Thực hiện ý định đó, Th chuẩn bị 01 con dao dài khoảng 30cm bỏ trong người rồi cả hai đi tìm xe ôm. Đến khoảng 4 giờ ngày 06/11/2022, tại vòng xoay cầu ông Đạo thuộc Phường 1, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng cả hai thấy ông Nguyễn Đình S, sinh năm 1964, ở 64 A, Phường 4, thành phố Đà Lạt mặc áo gáp điều khiển xe mô tô biển số 49B2-07333 nên nói ông Sơn chở về nhà ở khu vực gần sân gôn Hồ Tuyền Lâm. Khi ông Sơn chở T và Th đến đoạn đường bê tông gần khu vực sân gôn hồ Tuyền Lâm thuộc thôn Định An, Hiệp An, Đức Trọng, Lâm Đồng thì cả hai nói ông Sơn dừng xe lại.

Tại đây, ông Sơn quay đầu xe và đứng chờ T và Th trả tiền. Lúc này, T xin ông Sơn một điếu thuốc để hút, ông Sơn đưa thuốc cho T thì T lấy một điếu ra để hút rồi trả bao thuốc lá cho ông Sơn. Khi đang đưa bao thuốc lá cho ông Sơn thì T dùng chân phải đạp vào bụng ông Sơn khiến ông Sơn té xuống đất, Th dùng sống lưng của dao dí vào đùi chân phải ông Sơn, sau đó kê dao vào cổ ông Sơn. Thấy ông Sơn có ý định chống cự nên Th vật ông Sơn ngã sấp xuống đất, T đi tới dùng chân phải đạp một cái vào đầu ông Sơn. Th và T yêu cầu ông Sơn lấy hết ví, điện thoại, giấy tờ trong người ra thì ông Sơn nói “mới chạy được vài cuộc nên có vài chục thôi” đồng thời lấy 50.000đ đưa cho T. T hỏi “điện thoại đâu” thì ông Sơn nói: “không mang”. Nghe vậy, Th dùng dao kê sát lưng, tay ông Sơn uy hiếp và nói “giờ không lấy điện thoại ra là tao chặt tay” thì ông Sơn nói “để chú lấy”, ông Sơn lấy điện thoại di động hiệu OPPO trong túi áo đưa cho T. T đi đến vị trí xe mô tô biển số 49B2-07.333 khởi động xe rồi Th thả ông Sơn ra và lên xe bỏ chạy. Sau đó, cả hai điều khiển xe mô tô đến cầu Bồng Lai rồi vứt con dao xuống sông. Cả hai tiếp tục đi đến huyện Di Linh bán điện thoại cho anh Phạm Phú Hưng được 1.000.000đ, bán xe mô tô cho ông Võ Đức Tài được 2.000.000đ. Số tiền cướp được và bán tài sản cả hai đã sử dụng vào việc đổ xăng, ăn uống và làm rơi trên đường từ Di Linh về Đà Lạt. Đến ngày 07/11/2022 hành vi của T, Th bị phát hiện.

Kết luận định giá tài sản số 123 ngày 22/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Trọng kết luận: xe mô tô biển số 49B2-

07333 trị giá 16.920.000đ, điện thoại di động hiệu Oppo A15 màu xanh trị giá 2.000.000đ.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ và trả lại: điện thoại di động hiệu OPPO, xe mô tô biển số 49B2-07.333 cho ông Nguyễn Đình S. Sau khi nhận lại tài sản ông Sơn không có yêu cầu, thắc mắc gì thêm nên không đề cập đến;

Tạm giữ của Võ Đức T 01 đôi dày thể thao màu trắng xám, tạm giữ của Võ Hoàng Th 01 áo khoác màu xanh; 01 quần jean màu xanh. Hiện đã chuyển Chi cục THADS Đức Trọng chờ xử lý.

Đối với 01 con dao dài khoảng 30cm mà các bị cáo sử dụng để phạm tội hiện không thu giữ được nên không đề cập đến.

Trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho ông Sơn số tiền 50.000đ, đến nay ông Sơn không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không đề cập đến. Ông Phạm Phú Hưng và ông Võ Đức Tài không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền đã mua xe mô tô và điện thoại nên không đề cập đến.

Bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Võ Đức T, Võ Hoàng Th về tội “*Cướp tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng đã xử;

Tuyên bố các bị cáo Võ Đức T, Võ Hoàng Th phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Đức T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù Th từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/11/2022.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng Th 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù Th từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/11/2022.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/4/2023, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị hại vắng mặt và không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, giữ

nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, bị hại; sửa bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, giảm hình phạt cho mỗi bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo, bị hại đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo thống nhất với lời khai của người bị hại phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 06/11/2022, các bị cáo Võ Đức T và Võ Hoàng Th đã dẫn dụ người bị hại (là xe ôm) để chở các bị cáo đến khu vực vắng người tại Định An, Hiệp An, Đức Trọng, Lâm Đồng; các bị cáo đập, đánh và dùng dao uy hiếp ông Nguyễn Đình S làm cho ông Sơn lâm vào tình trạng không thể chống cự được để chiếm đoạt số tiền 50.000đ, điện thoại di động hiệu Oppo và xe mô tô biển số 49B2-07.333, tổng trị giá 18.970.000đ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo Võ Đức T và Võ Hoàng Th phạm tội “*Cướp tài sản*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo, bị hại thì thấy rằng; hành vi phạm tội của các bị cáo đã có sự chuẩn bị từ trước, là hành vi rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục hậu quả và hỗ trợ cho bị hại thêm số tiền 5.000.000đ, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo để xử phạt các bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới, bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm cũng đã áp

dụng cho các bị cáo; mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với hành vi phạm tội, đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Đức T, Võ Hoàng Th và bị hại Nguyễn Đình S; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Võ Đức T, Võ Hoàng Th phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo.

Xử phạt bị cáo Võ Đức T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù Th từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/11/2022.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng Th 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù Th từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/11/2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Võ Đức T, Võ Hoàng Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Đức Trọng (02);
- VKSND huyện Đức Trọng (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đức Trọng (01);
- Cơ quan THAHS huyện Đức Trọng (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03); Nhà tạm giữ (01);
- Hồ sơ THAHS (03);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài

